TIẾNG VIỆT

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

DÀN ÂM THANH

Vui lòng đọc kỹ tài liệu hướng dẫn này trước khi vận hành bộ thiết bị của bạn và giữ lại để tham khảo sau.

DÒNG MÁY
ARX8 (ARX8, S86P1-F, S86P1-W)

MFL69146394

www.lg.com

Copyright © 2017 LG Electronics. All Rights Reserved

Thông Tin về An Toàn

THẬN TRỌNG
NGUY HIỂM ĐIỆN GIẬT KHÔNG ĐƯỢC MỞ

THẬN TRỌNG: ĐỂ GIẢM RỦI RO BỊ ĐIỆN GIẬT, KHÔNG THÁO NẮP (HOẶC MẶT SAU), KHÔNG CÓ BỘ PHẬN BỘ PHẬN BÊN TRONG NGƯỜI DÙNG CÓ THỂ SỬA CHỮA, CHUYỂN VIỆC SỬA CHỮA CHO NHÂN VIÊN CÓ CHUYÊN MÔN.



Dấu tia chớp với biểu tượng hình đầu mũi tên nằm trong tam giác đều nhằm để cảnh báo người dùng về sự hiện diện của điện áp nguy hiểm không được cách ly nằm bên trong vỏ của sản phẩm và có thể đủ mạnh để tạo ra nguy cơ điện giật cho con người.



Dấu chấm than nằm trong tam giác đều là để cảnh báo người dùng về sự hiện diện của các chỉ dẫn vận hành và bảo trì (bảo dưỡng) trong tập tài liệu đi kèm với sản phẩm này.

CẢNH BÁO: ĐỂ NGĂN NGỪA NGUY CƠ HỎA HOẠN HOẶC ĐIỆN GIẬT, KHÔNG ĐỂ SẢN PHẨM DƯỚI MƯA HOẶC NƠI ẨM ƯỚT.

CẢNH BÁO: Không lắp đặt thiết bị này ở nơi chật hẹp như kệ sách hay những vật tương tự.

THẬN TRỌNG: Không để máy bị dính nước (nhấn chìm hoặc bắn nước vào) và không để vật chứa chất lỏng như lọ hoa lên trên máy.

THẬN TRỌNG: Không được sử dụng các sản phẩm có điện thế cao gần sản phẩm này. (Ví dụ: Vỉ đập ruồi dùng điện) Sản phẩm này có thể bị hư hỏng do sốc điện.

THẬN TRỌNG: Không được để các khe hở thông hơi bị bít kín. Lắp đặt thiết bị theo hướng dẫn của nhà sản xuất.
Các rãnh và khe hở nơi vỏ máy nhằm mục đích thông khí và bảo đảm cho sự vận hành thông suốt sủa sản phẩm, bảo vệ sản phẩm không bị quá nóng. Tuyệt đối không nên để các khe hở bị bít kín bởi việc đặt sản phẩm trên giường, ghế, thảm hoặc những bề mặt tương tự. Không nên đặt sản phẩm ở những nơi có kết cấu gắn liền như kệ sách hoặc giá để đồ trừ khi có được độ thông thoáng cần thiết hoặc tuân theo chỉ dẫn của nhà sản xuất.

CHÚ Ý liên quan đến dây nguồn

Phích cắm nguồn là thiết bị ngắt kết nối. Trong trường hợp khẩn cấp, phích cắm nguồn phải dễ dàng rút ra được.

Kiểm tra trang tiêu chuẩn kĩ thuật của hướng dẫn sử dụng này để đảm bảo các yêu cầu hiện tại.

Đừng cắm quá nhiều dây vào ổ điện. Khi mà cắm quá nhiều dây vào ổ điện, ổ điện lỏng lẻo hoặc hư hỏng, dây điện dài, dây nguồn bị sờn, hư hỏng hoặc bị nứt dây cách điện thì rất nguy hiểm. Bất kì trường hợp nào trong các trường hợp liệt kê ở trên cũng có thể dẫn đến hiện tượng giật điện hoặc cháy. Hãy kiểm tra dây nguồn của thiết bị định kì, nếu phát hiện bất kì dấu hiệu hư hỏng hoặc hư hại nào, hãy ngắt kết nối, ngừng sử dụng thiết bị và thay thế dây nguồn bằng dây thích hợp mua ở trung tâm dịch vụ được ủy quyền. Bảo vệ dây nguồn khỏi những hư hại vật lý, như là dây bị xoắn, gấp khúc, bị chèn ép, kẹt trong cửa hoặc bị giẫm lên. Đặc biệt chú ý đến phích cắm, ổ điện và điểm tiếp xúc giữa dây và thiết bị.

THÔNG BÁO: Để bảo mật hãy đánh dấu những thông tin như nhận dạng sản phẩm và xếp hạng cung cấp, xin vui lòng tham khảo nhãn chính phía dưới hoặc phía sau thiết bị.

Thiết bị này được trang bị pin hoặc bộ ắc quy lưu động.

Cách an toàn để tháo pin hoặc bộ pin ra khỏi thiết bị: Tháo pin hoặc bộ pin cũ, thực hiện các bước theo thứ tự ngược so với khi lắp. Để tránh làm ô nhiễm môi trường và gây ra nguy hiểm có thể có đối với sức khỏe con người và động vật, phải đặt pin cũ hoặc bộ pin vào thùng chứa thích hợp tại các điểm thu gom dành riêng. Không được vứt bỏ pin hoặc bộ pin chung với rác thải khác. Bạn nên sử dụng pin và bộ ắc quy trong các hệ thống hoàn trả miễn phí của địa phương. Không được để pin tiếp xúc với nguồn nhiệt quá mức chẳng hạn như ánh nắng, lửa hoặc thứ tương tự.

THẬN TRỌNG: Không được để nguồn lửa mở chẳng hạn như nến đang cháy lên thiết bị.

Các biểu tượng

~	Tham chiếu dòng điện xoay chiều (AC).
⎓	Tham chiếu dòng điện một chiều (DC).
⧈	Tham chiếu thiết bị loại II.
⏻	Tham chiếu chế độ chờ.
I	Tham chiếu “BẬT” (nguồn).
⚡	Tham chiếu điện áp nguy hiểm.

Mục lục

1 Bắt Đầu

2 Thông Tin về An Toàn
6 Các chức năng độc đáo
6 Phụ kiện
6 Giới thiệu
6 – Các biểu tượng được sử dụng trong Hướng dẫn sử dụng này
7 – Các dây cáp cần thiết
8 Điều khiển từ xa
10 Mặt trước
11 Mặt sau

2 Kết nối

12 Trước khi kết nối
12 Lắp đặt hệ thống
13 Kết nối loa
14 Kết nối TV với các thiết bị khác
14 – Sử dụng cáp HDMI
16 – Sử dụng cáp hình thành phần
17 Kết nối các thiết bị âm thanh
18 Kết nối các thiết bị khác
19 Kết nối ăng ten
19 Kết nối các thiết bị cầm tay

3 Thiết lập hệ thống

20 Thiết lập và điều chỉnh sử dụng trình đơn SETUP
20 – Đặt cấu hình SETUP
20 – Trình đơn TESTTONE
21 – Trình đơn LEVEL
21 – Trình đơn DISTANCE
22 – Trình đơn A/V SYNC (Điều chỉnh độ trễ tiếng)
22 – Trình đơn DOLBY DRC
22 – Trình đơn RESET

4 Vận hành

23 Chọn nguồn vào
23 – Sử dụng các phím trên thiết bị
23 – Bằng cách sử dụng điều khiển từ xa.
24 Vận hành USB
24 – Vận hành cơ bản
24 – Chọn một thư mục và một tập tin MP3/WMA
25 – Xóa một tập tin định dạng MP3/WMA
25 – Phát lặp lại hoặc ngẫu nhiên
25 – Để bật chế độ tắt tiếng tạm thời
26 – Yêu cầu để đọc được tập tin
26 – Hiệu ứng phát
29 Thưởng thức nhiều chế độ âm thanh khác nhau
29 – Thiết lập USER EQ
30 – LG Sound Sync
31 Sử dụng công nghệ không dây BLUETOOTH®
31 – Ghép đôi thiết bị của bạn với thiết bị Bluetooth
33 – Sử dụng Ứng dụng Music Flow Bluetooth
34 – Kích hoạt Bluetooth với ứng dụng "Music Flow Bluetooth"
35 Thao tác với radio
35 – Nghe radio FM
35 – Cải thiện chất lượng thu FM
35 – Lưu các đài phát
35 – Xóa tất cả các đài đã lưu
36 Các thao tác khác
36 – Giảm độ sáng
36 – Sử dụng chức năng tự động tắt

36 – Hiển thị tập tin và nguồn phát
36 – Tự động tắt nguồn
36 – Bật/Tắt NGUỒN TỰ ĐỘNG
37 Các thao tác nâng cao
37 – Ghi vào USB

5 Xử lý sự cố

38 Xử lý sự cố

6 Phụ lục

39 Điều khiển tivi bằng Thiết bị Điều khiển Từ xa Được cung cấp
39 – Thiết lập thiết bị điều khiển từ xa để điều khiển tivi
40 Thương Hiệu và Giấy Phép
40 Bảo dưỡng
40 – Thao tác với thiết bị này
41 Thông số kỹ thuật

Các chức năng độc đáo

Bluetooth®

Nghe nhạc được lưu trong thiết bị Bluetooth của bạn.

Portable In

Nghe nhạc từ thiết bị lưu động của bạn. (Máy MP3, máy tính xách tay...)

Các hiệu ứng phát

Thu trực tiếp vào USB

Ghi Trực Tiếp Vào USB

Ghi nhạc vào thiết bị USB của bạn. (chỉ áp dụng với tín hiệu tương tự).

Music Flow Bluetooth

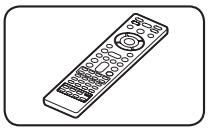
Music Flow Bluetooth là một ứng dụng được thiết kế cho phép bạn điều chỉnh một vài thiết bị Audio mới nhất của LG. Tham khảo các trang 33-34.

LG Sound Sync

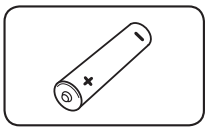
Điều chỉnh mức âm lượng của thiết bị này bằng thiết bị điều khiển từ xa của Tivi LG tương thích với LG Sound Sync.

Phụ kiện

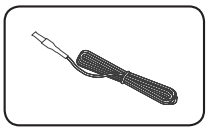
Vui lòng kiểm tra và xác định các phụ kiện bán kèm.



Điều khiển từ xa (1)



Pin (1)



Ăng ten FM (1)

Giới thiệu

Các biểu tượng được sử dụng trong Hướng dẫn sử dụng này

Lưu ý

Cho biết ghi chú đặc biệt và các tính năng vận hành.

Thận trọng

Cho biết những biện pháp thận trọng để phòng tránh thiệt hại có thể có do sử dụng sai.

Các dây cáp cần thiết

Sơ đồ mạch điện trên các phụ trang sử dụng các dây cáp nối sau đây.

Bạn phải mua một số cáp rời nếu cần thiết.

- Cáp tiếng tương tự



Cáp màu trắng (Loa trái)
Cáp màu đỏ (Loa phải)

- Cáp hình



Màu vàng

- Cáp hình/cáp tiếng tương tự



Cáp màu vàng (Cáp hình)
Cáp màu trắng (Cáp tiếng bên trái)
Cáp màu đỏ (Cáp tiếng bên phải)

- Cáp tiếng kỹ thuật số dạng cáp quang



- Cáp HDMI



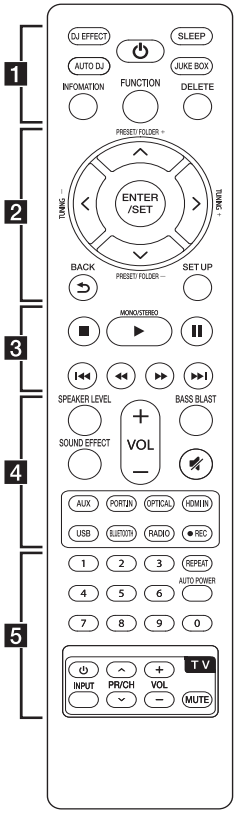
- Cáp nối tai nghe (Giắc Stereo 3.5)



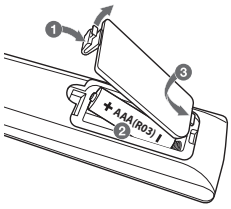
Lưu ý

- Tắt nguồn của tất cả các thiết bị trước khi kết nối.
- Khi kết nối cáp tiếng/hình, đảm bảo cắm đúng chân có màu trùng với màu giắc trên các thiết bị:
  màu vàng (cáp hình) với màu vàng, màu trắng (cáp tiếng bên trái) với màu trắng, và màu đỏ (cáp tiếng bên phải) với màu đỏ.
- Khi kết nối các cáp quang kỹ thuật số, đưa giắc cáp thẳng vào cho đến khi vào hết.
- Không được uốn cong hoặc buộc cáp quang âm thanh kỹ thuật số.

Điều khiển từ xa



Thay thế Pin



Tháo nắp pin ở phía sau của điều khiển từ xa, và lắp pin vào với ⊕ và ⊖ được khớp đúng cách.

1

DJ EFFECT : Chọn DJ EFFECT mong muốn. (Tham khảo trang 27.)

⏻ : Bật hoặc Tắt nguồn.

SLEEP : Thiết lập hệ thống để tự tắt ở một khoảng thời gian cho trước.

AUTO DJ : Chọn chế độ AUTO DJ. (Để biết thêm thông tin hãy tham khảo trang 27.)

JUKE BOX :

- Chọn chế độ JUKE BOX.
- Lập danh sách các bài hát bạn thích.

INFORMATION :

- Hiển thị thông tin về tập tin hoặc nguồn đầu vào.
- Xem tên của toàn bộ thiết bị Bluetooth đã kết nối ở chế độ Bluetooth.

FUNCTION : Chọn chức năng và nguồn vào.

DELETE :

- Xóa các tập tin hoặc thư mục MP3/WMA.
- Xóa một bài hát trên danh sách JUKE BOX.

2

ENTER/SET : Xác nhận việc lựa chọn trình đơn.

PRESET/FOLDER (-/+) :

- Chọn đài phát đã được lưu.
- Tìm kiếm thư mục trên thiết bị USB.

TUNING (-/+) : Dò đài phát thanh mong muốn.

∧/∨/</> (lên/ xuống/ trái/ phải): Chọn một tùy chọn trong trình đơn.

↩ **BACK** : Di chuyển về trước trong trình đơn hoặc thoát khỏi trình đơn cài đặt.

SETUP : Hiển thị hoặc thoát khỏi trình đơn [SETUP].

• • • • • • • • • • • • 3 • • • • • • • • • • • •

■ : Dừng phát.

► **MONO/STEREO** :

- Bắt đầu phát.
- Chọn MONO/STEREO ở chế độ FM.

II : Tạm dừng phát.

I◄◄/►►I : Đi tới tập tin tiếp theo hoặc trước đó.

◄◄/►► : Tìm kiếm về sau hay về trước.

• • • • • • • • • • • • 4 • • • • • • • • • • • •

SPEAKER LEVEL : Đặt mức âm thanh của loa mong muốn.

VOL (-/+) : Điều chỉnh âm lượng của loa.

BASS BLAST : Chọn trực tiếp chế độ âm thanh BASS BLAST.

SOUND EFFECT : Chọn chế độ hiệu ứng âm thanh.

🔇 : Tạm thời tắt tiếng, Nhấn phím này lần nữa để có tiếng trở lại.

Các phím INPUT: Chọn nguồn vào bạn muốn sử dụng. (Để biết thêm thông tin hãy tham khảo trang 23.)

- **AUX** : Chọn nguồn vào được kết nối với giắc AUX IN 1/2(L/R).
- **PORT.IN** : Chọn nguồn vào được kết nối với giắc PORT.IN.
- **OPTICAL** : Chọn nguồn vào được kết nối với giắc OPTICAL IN.
- **HDMI IN** : Chọn nguồn vào được kết nối với giắc HDMI IN 1/2/3.
- **USB** : Chọn nguồn vào được kết nối với cổng USB.
- **BLUETOOTH** : Chọn chức năng Bluetooth.
- **RADIO** : Chọn bộ dò sóng FM.

● **REC** : Ghi trực tiếp vào USB. (Tham khảo trang 37.)

• • • • • • • • • • • • 5 • • • • • • • • • • • •

Các phím số từ 0 đến 9 :

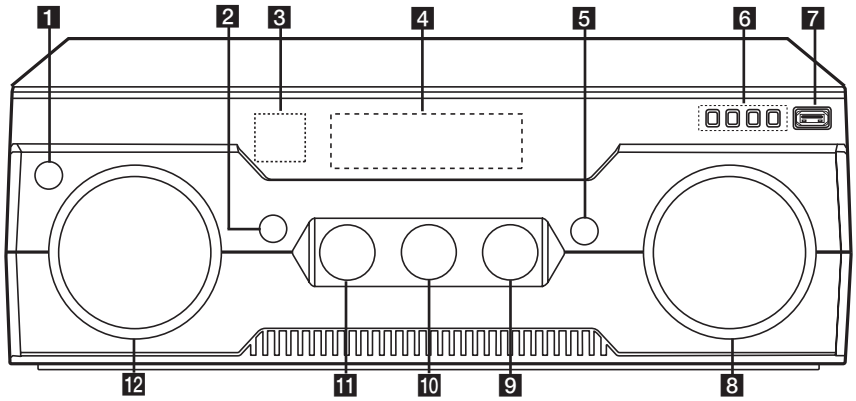
- Chọn các tùy chọn đánh số trong trình đơn.
- Chọn các bài hát, tập tin đã đánh số, hoặc số thiết lập sẵn.

REPEAT : Nghe các tập tin theo kiểu lặp lại hoặc ngẫu nhiên.

AUTO POWER : Tắt hoặc bật chức năng AUTO POWER. (Tham khảo trang 36.)

Các nút Điều chỉnh TV: Tham khảo trang 39.

Mặt trước



1 ⏻/I **(STANDBY/ON)**
Bật hoặc Tắt nguồn.

2 **BASS BLAST**
Chọn trực tiếp chế độ âm thanh BASS BLAST.

3 Cảm biến điều khiển từ xa

4 Cửa sổ hiển thị
Thể hiện tình trạng hiện tại của thiết bị.

5 **DJ EFFECT**
Chọn hiệu ứng DJ. (Để biết thêm thông tin hãy tham khảo trang 27.)

6 **USER EQ**
Chọn chế độ USER EQ (BASS, MIDDLE và TREBLE). (Để biết thêm thông tin hãy tham khảo trang 29.)

ENTER

- Xác nhận việc lựa chọn trình đơn.
- Nhập USER EQ/ Xác nhận thiết lập USER EQ. (Để biết thêm thông tin hãy tham khảo trang 29.)

PLAY/PAUSE

- Bắt đầu phát.
- Dừng phát, nhấn lần nữa để thoát trạng thái dừng.
- Chọn BASS, MIDDLE hoặc TREBLE khi đang ở chế độ "USER EQ" bằng cách nhấn PLAY/PAUSE vài lần.(Để biết thêm thông tin hãy tham khảo trang 29.)

STOP
Dừng phát.

7 Cổng USB **(5 V ⎓ 500 mA)**
Kết nối thiết bị USB với cổng USB.

8 **MASTER VOLUME**
Điều chỉnh âm lượng của loa.

9 **CONTROL**

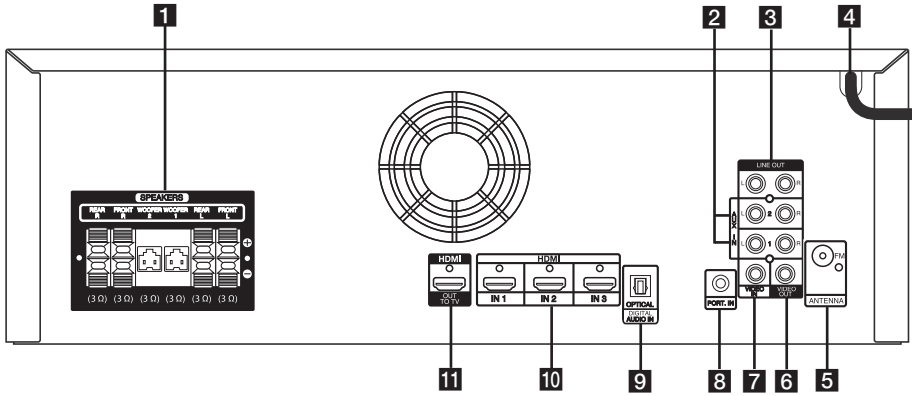
- Điều chỉnh DJ EFFECT và DJ PRO.
- Điều chỉnh mức âm lượng USER EQ. (Để biết thêm thông tin hãy tham khảo trang 29.)

10 **DJ PRO**
Chọn hiệu ứng DJ PRO. (Để biết thêm thông tin hãy tham khảo trang 26.)

11 **SOUND EFFECT**
Chọn hiệu ứng âm thanh.

12 **INPUT SELECTION**
Chọn nguồn vào.

Mặt sau



1 SPEAKERS
Kết nối các dây loa.

2 AUX IN 1/2 (L/R)
Kết nối với nguồn ngoài bằng ngõ ra âm thanh 2 kênh

3 LINE OUT (L/R)
Kết nối với nguồn components bằng ngõ vào âm thanh 2 kênh.

4 Dây nguồn

5 ANTENNA
FM – Kết nối với ăng ten FM.

6 VIDEO OUT
Kết nối nguồn components bằng giắc ngõ vào video kỹ thuật tương tự.

7 VIDEO IN
Kết nối nguồn components bằng giắc ngõ ra video kỹ thuật tương tự.

8 PORT. IN
Kết nối thiết bị cầm tay (máy MP3...) với giắc PORT. IN.

9 DIGITAL AUDIO IN

OPTICAL
Kết nối với nguồn components bằng ngõ ra âm thanh kỹ thuật số quang học.

10 HDMI IN 1/2/3
Kết nối với nguồn components bằng ngõ ra HDMI.

11 HDMI OUT TO TV
Kết nối với TV bằng ngõ vào HDMI.

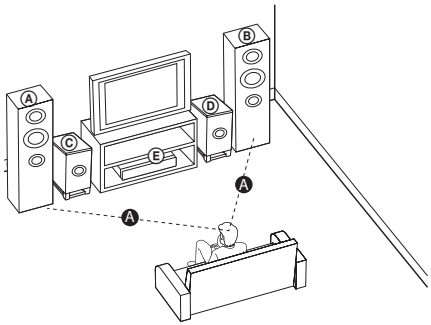
Trước khi kết nối

Đảm bảo rút dây nguồn trước khi thực hiện bất kỳ kết nối nào giữa thiết bị này và các thiết bị khác.

Lắp đặt hệ thống

Hình minh họa sau đây cho thấy ví dụ về cách lắp đặt hệ thống. Lưu ư rằng hình minh họa trong các hướng dẫn này khác với thiết bị thực, chỉ dùng để giải thích.

Để có âm thanh vòng cầu tốt nhất có thể, phải đặt tất cả các loa (trừ loa subwoofer) cách vị trí nghe một khoảng cách bằng nhau (Ⓐ).



Ⓐ Loa trước (L)

Ⓑ Loa trước (R)

Đặt các loa phía trước ở hai bên của màn hình hoặc màn hình hiển thị và càng ngang bằng bề mặt màn hình càng tốt.

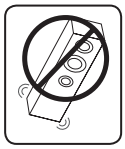
Ⓒ Loa siêu trầm với loa sau lắp sẵn (L)

Ⓓ Loa siêu trầm với loa sau lắp sẵn (R)

Vị trí của loa siêu trầm không quan trọng lắm, vì âm trầm thấp không phụ thuộc nhiều vào hướng phát. Nhưng tốt hơn nên đặt loa siêu trầm gần các loa trước. Hơi xoay về phía giữa phòng để giảm hiện tượng phản xạ của tường.

Ⓔ Thiết bị

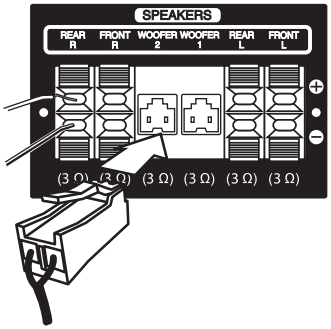
⚠ Thận trọng



- Không được xếp chồng loa lên nhau và cẩn thận tránh loa bị rơi. Nếu không có thể dẫn đến loa bị trục trặc và dẫn đến chấn thương cho người và/hoặc thiệt hại tài sản.
- Đảm bảo nhờ thêm người lắp loa để tránh làm đổ loa và khiến cho người lắp đặt bị thương.

Kết nối loa

Kết nối phích cắm loa và dây cáp loa vào đầu nối SPEAKERS. Phải đảm bảo kết nối phích cắm và dây cáp loa vào đầu nối loa tương ứng khi nối phích cắm và cáp.



Màu sắc	Loa
Màu xám	REAR R
Màu đỏ	FRONT R
Màu cam	WOOFER 2
Màu cam	WOOFER 1
Màu xanh dương	REAR L
Màu trắng	FRONT L

⚠ Thận trọng

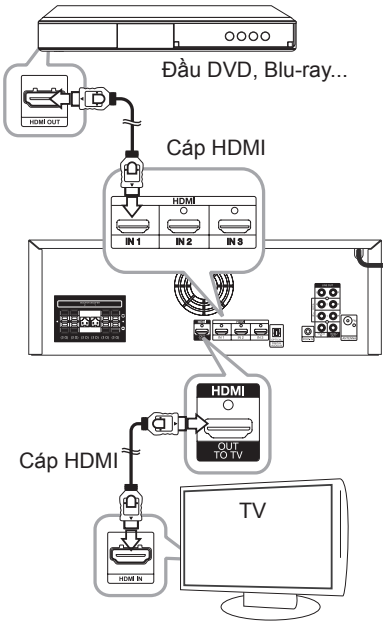
- Không được cố nâng loa lên một mình. Cần có hai người để nâng loa. Nếu không có thể dẫn đến loa bị trục trặc và dẫn đến thương tổn cá nhân và/hoặc hư hỏng tài sản.
- Kiểm tra mức âm lượng trước khi phát nhạc để phòng tránh trường hợp người có sức khỏe yếu, trẻ em và phụ nữ mang thai bị sốc vì âm thanh bất ngờ và lớn phát ra từ thiết bị.
- Không được sử dụng thiết bị ở một không gian hạn chế. Nó có thể làm tổn thương thính giác của một người. Nên sử dụng ở không gian rộng.
- Hãy cẩn thận để đảm bảo trẻ em không chạm tay vào hoặc cho bất kỳ vật gì vào ống loa.
- Loa có các bộ phận nam châm, do đó có thể gây ra các điểm không đều về màu sắc trên màn hình TV hoặc màn hình PC. Hãy sử dụng loa cách xa màn hình TV hoặc màn hình PC.
- Chỉ sử dụng loa được cung cấp cùng với thiết bị này. Sử dụng loa khác có thể gây ra trục trặc.

Kết nối TV với các thiết bị khác

Bạn có thể xem hình ảnh từ thiết bị video. Có hai cách kết nối thiết bị video của bạn với Hệ thống đầu thu AV.

Sử dụng cáp HDMI

Vì HDMI cho phép truyền cả âm thanh và video trên một dây cáp, bạn có thể thưởng thức các nội dung mà không cần thêm cáp tiếng.



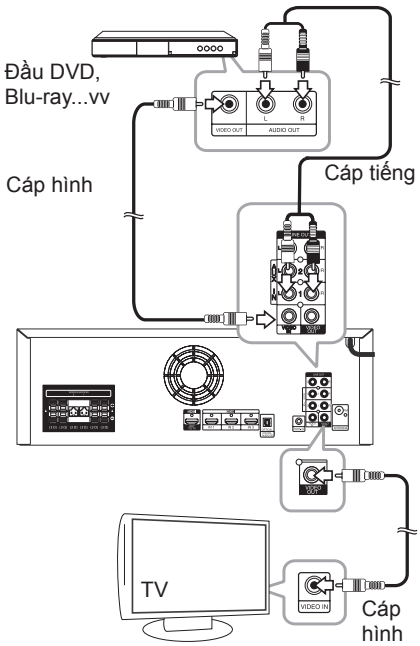
1. Cắm giắc **HDMI IN 1/2/3** trên Hệ thống đầu thu AV với thiết bị video có giắc HDMI OUT bằng cáp HDMI.
2. Cắm giắc **HDMI OUT TO TV** trên Hệ thống đầu thu AV với giắc HDMI IN trên TV.
3. Chọn nguồn vào thành HDMI (tham khảo page 23).

Lưu ý

- HDMI là từ viết tắt của High Definition Multimedia Interface. Nó là giao diện truyền tín hiệu hình và tiếng với định dạng kỹ thuật số. Nếu thiết bị HDMI được kết nối không nhận đầu vào âm thanh của thiết bị này, thì âm thanh của thiết bị HDMI có thể bị biến dạng hoặc không xuất được.
- Khi bạn nối thiết bị tương thích HDMI hay DVI hãy đảm bảo các vấn đề sau:
  - Thử tắt thiết bị HDMI/DVI và thiết bị này. Tiếp theo, bật thiết bị HDMI/DVI và để trong khoảng 30 giây, sau đó bật thiết bị này lên.
  - Đầu vào video của thiết bị đã kết nối được đặt đúng cho thiết bị này.
  - Thiết bị kết nối tương thích với nguồn video vào 720 x 576i (hoặc 480i), 720 x 576p (hoặc 480p), 1280 x 720p, 1920 x 1080i hoặc 1920 x 1080p.
  - Thiết bị này bình thường không hỗ trợ thiết bị 4K. Do đó nếu bạn sử dụng thiết bị 4K, vui lòng trực tiếp kết nối với TV.
- Không phải tất cả các thiết bị HDMI hoặc DVI tương thích với HDCP sẽ hoạt động với thiết bị này.
- Hình sẽ không được hiển thị đúng với thiết bị không phải HDCP.
- Thiết bị này không phát lại và màn hình TV chuyển thành màn hình đen.
- Nếu có tiếng ồn hoặc có sọc trên màn hình, vui lòng kiểm tra cáp HDMI (chiều dài thường giới hạn ở 4,5 m (15 feet)).
- Việc thay đổi độ phân giải khi đã thiết lập kết nối có thể dẫn đến hư hỏng. Để giải quyết vấn đề này, hãy tắt thiết bị và sau đó bật lại.
- Khi không xác nhận được kết nối HDMI với HDCP, màn hình TV chuyển thành màn hình đen. Trong trường hợp này, hãy kiểm tra kết nối HDMI, hoặc rút cáp HDMI.
- Khi nguồn DTS được kết nối bằng giắc cắm HDMI IN, thiết bị bên ngoài sẽ chuyển đổi nguồn DTS thành PCM.

Sử dụng cáp hình thành phần

Để thưởng thức cả âm thanh và hình ảnh từ thiết bị của bạn, bạn cần kết nối cả cáp tiếng tương tự và cáp hình thành phần.



1. Kết nối giắc **VIDEO IN** trên Hệ thống đầu thu AV với giắc VIDEO OUT trên thiết bị video của bạn bằng cáp hình thành phần.
2. Kết nối các giắc **AUX IN 1/2 (L/R)** của Hệ thống đầu thu AV với giắc AUDIO OUT trái và phải trên thiết bị video bằng cáp tiếng.
3. Kết nối giắc **VIDEO OUT** trên Hệ thống đầu thu AV với giắc VIDEO IN trên TV.
4. Chọn nguồn vào thành AUX1/2 (tham khảo page 23).

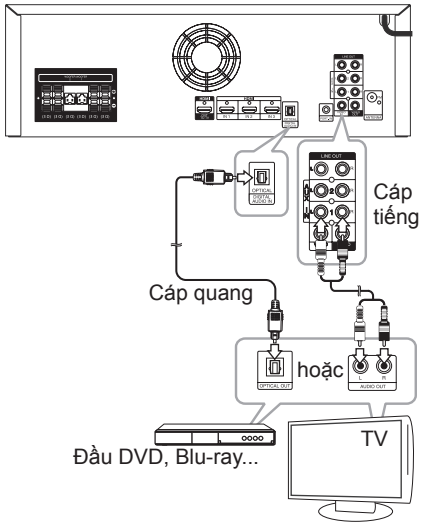
Lưu ý

- Khi kết nối cáp tiếng/hình, đảm bảo cắm đúng chân có màu trùng với màu giắc trên các thiết bị:
  màu vàng (cáp hình) với màu vàng, màu trắng (cáp tiếng bên trái) với màu trắng, và màu đỏ (cáp tiếng bên phải) với màu đỏ.
- Khi các giắc cắm VIDEO IN và VIDEO OUT được kết nối, tín hiệu video có thể xuất ra từ giắc cắm VIDEO OUT, ngay cả khi thiết bị này đã tắt.

Kết nối các thiết bị âm thanh

Bạn có thể nghe nhạc từ TV, đầu DVD, đầu Blu-ray, đầu CD...

Và không cần thiết phải kết nối tất cả các cáp. Kết nối Hệ thống Đầu thu AV với giắc cắm AUX, OPTICAL trên thiết bị bạn muốn kết nối.



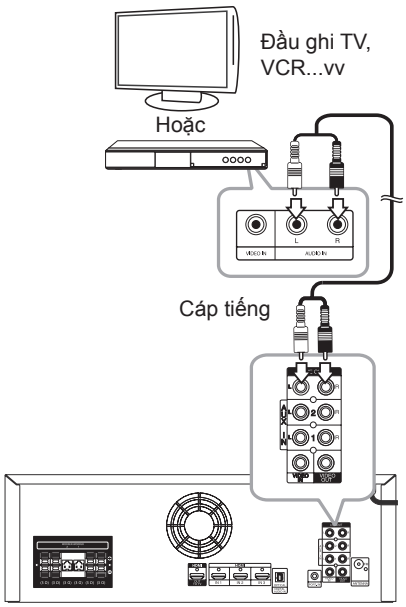
1. Kết nối giắc cắm **AUX1/2 IN (L/R)**, **OPTICAL** trên Hệ thống Đầu thu AV với giắc cắm OUTPUT của thiết bị âm thanh bạn muốn.
2. Thiết lập nguồn vào cho AUX 1/2 hoặc OPTICAL bạn kết nối (Tham khảo trang 23).

! Lưu ý

- Khi kết nối cáp tiếng/hình, đảm bảo cắm đúng chân có màu trùng với màu giắc trên các thiết bị:
  màu vàng (cáp hình) với màu vàng, màu trắng (cáp tiếng bên trái) với màu trắng, và màu đỏ (cáp tiếng bên phải) với màu đỏ.
- Khi kết nối giắc cắm OPTICAL, DTS không xuất ra.

Kết nối các thiết bị khác

Bạn có thể kết nối các thiết bị khác (TV, đầu ghi...) với giắc trên Hệ thống đầu thu AV.



1. Kết nối giắc **LINE OUT** trên Hệ thống đầu thu AV với giắc INPUT trên thiết bị bạn muốn
2. Chọn nguồn vào thành **FM**, **PORT.IN** hoặc **AUX1/2** (Tham khảo trang 23).

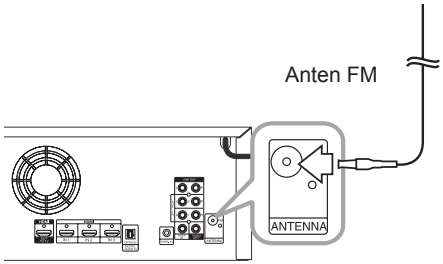
Tham khảo phần "Kết nối thiết bị âm thanh" và "Kết nối thiết bị cầm tay" khi bạn kết nối với thiết bị ngoài.

Lưu ý

- Khi kết nối cáp tiếng/hình, đảm bảo cắm đúng chân có màu trùng với màu giắc trên các thiết bị:
  màu vàng (cáp hình) với màu vàng, màu trắng (cáp tiếng bên trái) với màu trắng, và màu đỏ (cáp tiếng bên phải) với màu đỏ.
- Nó chỉ xuất tín hiệu tương tự. (FM, portable, hoặc AUX1/2)
- Khi bạn kết nối với TV chỉ bằng cáp tiếng, trình đơn thiết lập TV AV có thể không được kích hoạt (Tùy thuộc vào mẫu TV). Nhưng tiếng sẽ vẫn được xuất ra bình thường.
- Âm thanh thông qua LINE OUT (L/R) chỉ là âm thanh nguồn xuất ra.

Kết nối ăng ten

1. Kết nối ăng ten FM với đầu nối ăng ten FM.

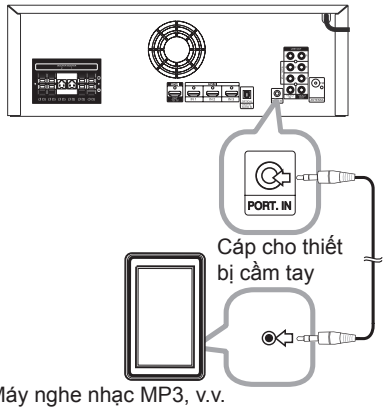


2. Chọn nguồn vào thành dò FM (tham khảo trang 23).

> **!** Lưu ý
>
> Đảm bảo kéo ăng ten FM ra hết chiều dài.

Kết nối các thiết bị cầm tay

1. Kết nối giắc **PORT. IN** trên mặt sau của Hệ thống đầu thu AV với giắc LINE OUT trên thiết bị cầm tay (máy MP3...) bằng cáp cho thiết bị cầm tay (giắc cắm ∅ 3.5mm).

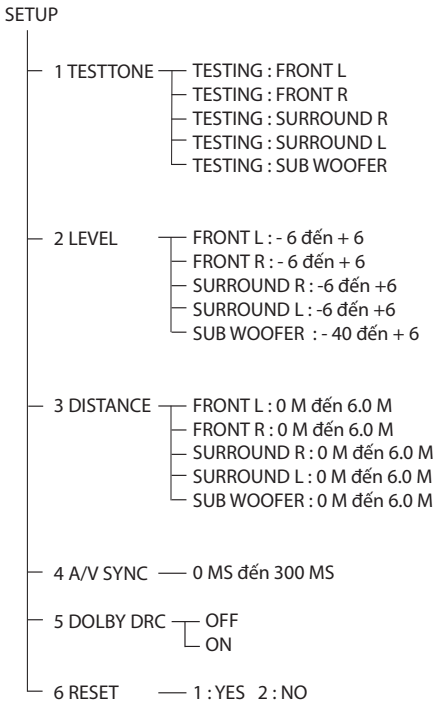


2. Chọn nguồn vào thành PORTABLE (tham khảo page 23).

Thiết lập và điều chỉnh sử dụng trình đơn SETUP

Bằng cách sử dụng trình đơn SETUP, bạn có thể thực hiện nhiều điều chỉnh khác nhau với thiết bị.

Đặt cấu hình SETUP



Trình đơn TESTTONE

Bạn có thể điều chỉnh mức âm lượng trong khi nghe tín hiệu thử âm thanh từ vị trí nghe.

1. Nhấn **SETUP**.
   "1 TESTTONE" sẽ xuất hiện trên cửa sổ hiển thị.
2. Nhấn **ENTER/SET**.
   Tín hiệu thử âm thanh sẽ phát ra lần lượt từ các loa như sau:
   TESTING : FRONT L → TESTING : FRONT R → TESTING : SURROUND R → TESTING : SURROUND L → TESTING : SUB WOOFER
   Bạn có thể chọn loa mong muốn bằng cách nhấn ∧ / ∨ vài lần
3. Bạn có thể xác nhận âm thanh của từng loa.
4. Nhấn ↩ **BACK** để quay trở lại trình đơn trước. Nhấn **SETUP** để thoát khỏi trình đơn thiết lập.

Trình đơn LEVEL

Bạn có thể điều chỉnh từng loa phù hợp với sở thích.

1. Nhấn **SETUP**.
   "1 TESTTONE" sẽ xuất hiện trên cửa sổ hiển thị.
2. Nhấn ∧ / ∨ vài lần cho đến khi chữ "2 LEVEL" xuất hiện, sau đó nhấn **ENTER/SET**.
3. Nhấn ∧ / ∨ vài lần cho đến khi loa mong muốn xuất hiện.

Mô tả	màn hình
FRONT L	Loa trước trái (- 6 đến + 6)
FRONT R	Loa trước phải (- 6 đến + 6)
SURROUND R	Loa vòng cầu phải (- 6 đến + 6)
SURROUND L	Loa vòng cầu trái (- 6 đến + 6)
SUB WOOFER	Loa siêu trầm (- 40 đến + 6)

4. Nhấn < / > để điều chỉnh mức âm lượng của từng loa.
5. Nhấn ↩ **BACK** để quay trở lại trình đơn trước. Nhấn **SETUP** để thoát khỏi trình đơn thiết lập.

Bạn có thể điều chỉnh mức âm lượng loa một cách trực tiếp bằng cách nhấn SPEAKER LEVEL trên điều khiển từ xa

Điều chỉnh âm lượng loa

Bạn có thể điều chỉnh từng loa. Các thiết lập này được áp dụng cho tất cả các trường âm thanh. Bạn có thể điều chỉnh từ - 6 đến + 6(Loa siêu trầm - 40 to + 6).

1. Nhấn **SPEAKER LEVEL** trên điều khiển từ xa. và nhấn ∧ / ∨ vài lần cho đến khi loa mong muốn xuất hiện.
   Thông tin hiển thị sẽ thay đổi trên màn hình theo dạng tuần hoàn như sau.
   FRONT L → FRONT R → SURROUND R → SURROUND L → SUB WOOFER
2. Nhấn < / > để điều chỉnh mức âm lượng của từng loa.
3. Lặp lại và điều chỉnh mức âm thanh của các loa còn lại.

Trình đơn DISTANCE

Bạn có thể thiết bị khoảng cách của các loa nối với thiết bị này.

1. Nhấn **SETUP**.
   "1 TESTTONE" sẽ xuất hiện trên cửa sổ hiển thị.
2. Nhấn ∧ / ∨ vài lần cho đến khi chữ "3 DISTANCE" xuất hiện, sau đó nhấn **ENTER/SET**.
3. Nhấn ∧ / ∨ vài lần cho đến khi loa mong muốn xuất hiện.

Mô tả	màn hình
FRONT L	Loa trước trái (0 m đến 6,0 m)
FRONT R	Loa trước phải (0 m đến 6,0 m)
SURROUND R	Loa vòng cầu phải (0 m đến 6,0 m)
SURROUND L	Loa vòng cầu trái (0 m đến 6,0 m)
SUB WOOFER	Loa siêu trầm (0 m đến 6,0 m)

4. Nhấn < / > để điều chỉnh khoảng cách của loa được chọn.
5. Nhấn ↩ **BACK** để quay trở lại trình đơn trước. Nhấn **SETUP** để thoát khỏi trình đơn thiết lập.

Trình đơn A/V SYNC (Điều chỉnh độ trễ tiếng)

Bạn có thể làm chậm đầu ra âm thanh bằng chức năng này khi hình bị chậm hơn tiếng.

1. Nhấn **SETUP**.

   "1 TESTTONE" sẽ xuất hiện trên cửa sổ hiển thị.

2. Nhấn ∧ / ∨ vài lần cho đến khi chữ “4 A/V SYNC” xuất hiện, sau đó nhấn **ENTER/ SET**.
3. Nhấn < / > để điều chỉnh độ trễ giữa tiếng và hình.

   Bạn có thể điều chỉnh từ 0 mili giây đến 300 mili giây với bước là 10 mili giây.

4. Nhấn **BACK** để quay trở lại trình đơn trước. Nhấn **SETUP** để thoát khỏi trình đơn thiết lập.

Lưu ý

Bạn có thể không điều chỉnh được độ trễ giữa tiếng và hình một cách hoàn hảo bằng chức năng này.

Trình đơn DOLBY DRC

Chức năng này cho phép bạn nghe âm thanh của phim ở âm lượng thấp hơn mà độ rõ của âm thanh không bị giảm. Bạn có thể nén giải động của nguồn ra âm thanh Dolby Digital.

1. Nhấn **SETUP**.

   "1 TESTTONE" sẽ xuất hiện trên cửa sổ hiển thị.

2. Nhấn ∧ / ∨ vài lần cho đến khi chữ “5 DOLBY DRC” xuất hiện, sau đó nhấn **ENTER/SET**.
3. Nhấn < / > để thiết lập DRC.

   - DOLBY DRC OFF : Tắt chức năng này.

   - DOLBY DRC ON : Bật chức năng này.

4. Nhấn **BACK** để quay trở lại trình đơn trước. Nhấn **SETUP** để thoát khỏi trình đơn thiết lập.

Lưu ý

Chức năng nén dải động âm thanh cho phép bạn nén dải động của bản nhạc dựa vào thông tin về dải động trong tín hiệu Dolby Digital.

Trình đơn RESET

Trình đơn này cho phép bạn khởi tạo các thiết lập bạn đã thực hiện trong trình đơn SETUP.

1. Nhấn **SETUP**.

   "1 TESTTONE" sẽ xuất hiện trên cửa sổ hiển thị.

2. Nhấn ∧ / ∨ vài lần cho đến khi chữ “6 RESET” xuất hiện, sau đó nhấn **ENTER/ SET**.

   “1 : YES 2 : NO” xuất hiện trên cửa sổ hiển thị.

3. Nhấn phím 1 để thiết lập lại thiết bị về trạng thái ban đầu.

   Nếu bạn không muốn thiết lập lại, nhấn phím 2.

4. Nhấn **BACK** để quay trở lại trình đơn trước. Nhấn **SETUP** để thoát khỏi trình đơn thiết lập.

Chọn nguồn vào

Phần này mô tả cách chọn nguồn vào (chẳng hạn nguồn AUX thành phần bạn muốn nghe).

Cần phải kết nối thiết bị bạn muốn thưởng thức chẳng hạn đầu DVD, đầu Blu-ray, USB...

Sử dụng các phím trên thiết bị

1. Nhấn ⏻/❙ (**STANDBY/ON**) trên thiết bị.
2. Chọn một nguồn bằng cách sử dụng **INPUT SELECTION** trên thiết bị. Nguồn được chọn sẽ xuất hiện trên cửa sổ hiển thị.

Để chọn	Display (Function)
Tín hiệu hành phần được kết nối với giắc AUX IN 1	AUX 1
Tín hiệu hành phần được kết nối với giắc AUX IN 2	AUX 2
Thiết bị cầm tay nối với giắc PORT. IN	PORTABLE
Kết nối với thiết bị Bluetooth với thiết bị này.	BLUETOOTH
LG TV được hỗ trợ LG Sound Sync (Không dây)	LG TV
Tín hiệu thành phần được kết nối với giắc HDMI IN 1	HDMI IN 1
Tín hiệu thành phần được kết nối với giắc HDMI IN 2	HDMI IN 2
Tín hiệu thành phần được kết nối với giắc HDMI IN 3	HDMI IN 3
Thiết bị nối với giắc OPTICAL IN	OPTICAL
Radio FM	FM
Thiết bị USB được kết nối với cổng USB	USB

Bằng cách sử dụng điều khiển từ xa.

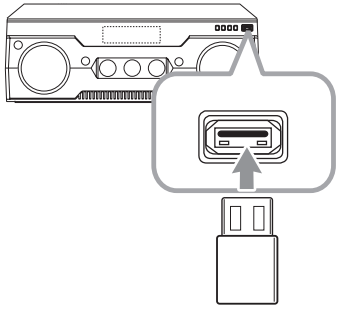
1. Nhấn ⏻ trên điều khiển từ xa.
2. Chọn nguồn vào bằng cách nhấn phím trên điều khiển từ xa một hoặc vài lần.

Để chọn	Phím
Tín hiệu thành phần được kết nối với cổng AUX 1/2	**AUX :**
Thiết bị cầm tay nối với giắc PORT IN	**PORT.IN**
Tín hiệu thành phần được kết nối với giắc OPTICAL IN	**OPTICAL**
Tín hiệu thành phần được kết nối với giắc HDMI 1/2/3	**HDMI IN**
Thiết bị USB được kết nối với cổng USB	**USB**
Thiết bị Bluetooth được kết nối với thiết bị này.	**BLUETOOTH**
Radio FM	**RADIO**

Vận hành USB

Vận hành cơ bản

1. Cắm thiết bị USB vào cổng USB.



2. Chọn chức năng USB bằng cách xoay **INPUT SELECTION** trên thiết bị hoặc nhấn **USB** trên điều khiển từ xa.

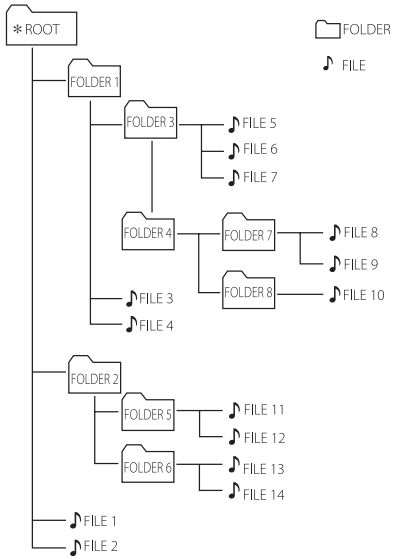
Để	thực hiện việc này
Dừng	Nhấn ■ trên điều khiển từ xa hoặc **STOP** trên thiết bị.
Phát	Nhấn ► trên điều khiển từ xa hoặc **PLAY/PAUSE** trên thiết bị.
Tạm dừng	Nhấn **II** trên điều khiển từ xa hoặc **PLAY/PAUSE** trên thiết bị khi đang phát.
Tìm một đoạn trong một tập tin	Nhấn ◄◄/►► điều khiển từ xa trong khi đang phát và nhả ra ở điểm bạn muốn nghe.
Chọn một tập tin một cách trực tiếp	Nhấn các phím số từ **0** đến **9** trên điều khiển từ xa để trực tiếp đến tập tin mong muốn.
Bỏ qua đến tập tin trước đó/sau đó	Nhấn I◄◄/►►I để đến tập tin kế tiếp hoặc để trở lại từ đầu tập tin hiện tại. Nhấn I◄◄ nhanh hai lần để quay trở lại tập tin trước đó.

Chọn một thư mục và một tập tin MP3/WMA

1. Nhấn Λ/V vài lần cho đến khi thư mục mong muốn xuất hiện.
2. Nhấn ► để phát. Tập tin đầu tiên của thư mục sẽ được phát.

Lưu ý

- Các thư mục/tập tin USB được nhận dạng như sau.



- Nếu không có tập tin nào trong thư mục, thư mục đó sẽ không xuất hiện.
- Các thư mục sẽ được hiển thị theo thứ tự sau:
  ROOT → FOLDER 1 → FOLDER 3 → FOLDER 7 → FOLDER 8 → FOLDER 5 → FOLDER 6
- Tập tin sẽ được phát lần lượt từ $ tập tin số 1 đến $ tập tin số 14.
- Các tập tin và thư mục sẽ được trình bày theo trình tự như khi được ghi và có thể được trình bay khác đi tùy thuộc vào cách ghi.
- * THƯ MỤC GỐC: Màn hình đầu tiên bạn nhìn thấy khi máy tính nhận được USB là "ROOT".

Xóa một tập tin định dạng MP3/WMA

Bạn có thể xóa một tập tin, thư mục hoặc định dạng bằng cách nhấn **DELETE**. Chức năng này chỉ được hỗ trợ ở trạng thái dừng phát nhạc. (Chỉ với USB)

1. -/Chọn tập tin hoặc thư mục bạn muốn xóa và nhấn **DELETE**.

   -Nhấn và giữ **DELETE** để định dạng thiết bị USB.

   Hoặc

   Nhấn **DELETE** vài lần trong khi chọn tập tin MP3/WMA.

   Sự hiển thị sẽ thay đổi theo thứ tự sau.

   - DEL FILE? : Xóa tập tin
   - DEL FOLDER? : Xóa thư mục
   - FORMAT? : Định dạng USB

2. Để xóa tập tin/thư mục hoặc định dạng, nhấn ►.
3. Nếu bạn muốn thoát chế độ hiện tại, nhấn ■

⚠ Thận trọng

- Không rút thiết bị USB khi đang hoạt động. (phát, xóa, v.v.)
- Đề nghị sao lưu dự phòng thường xuyên để tránh bị mất dữ liệu.
- Chức năng xóa có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào trạng thái của USB. (khóa, v.v.)

Phát lặp lại hoặc ngẫu nhiên

Trong khi đang phát, nhấn phím ↻ **REPEAT** vài lần để chọn chế độ mong muốn.

Mô tả	màn hình
REPEAT TRK	Tập tin hiện tại sẽ được phát lặp lại.
REPEAT DIR	Tất cả tập tin trong thư mục sẽ được phát lặp lại
REPEAT ALL	Tất cả tập tin trong thiết bị sẽ được phát lặp lại.
RANDOM	Các tập tin sẽ được phát theo thứ tự ngẫu nhiên.
OFF	Trở lại phát bình thường.

Để bật chế độ tắt tiếng tạm thời

Nhấn 🔇 trên điều khiển từ xa. "🔇" sẽ xuất hiện trên cửa sổ hiển thị.

Để hủy, nhấn lại 🔇 trên điều khiển từ xa hoặc thay đổi âm lượng bằng cách sử dụng **VOL -/+** trên điều khiển từ xa hoặc xoay **MASTER VOLUME** mặt trước.

Yêu cầu để đọc được tập tin

Yêu cầu về tập tin nhạc

Tính tương thích của tập tin MP3/ WMA với thiết bị này bị giới hạn như sau.

- Tần số lấy mẫu: từ 32 đến 48 kHz (MP3), từ 32 đến 48 kHz (WMA)
- Bit rate: trong khoảng 32 đến 320 kbps (MP3),
  40 đến 192 kbps (WMA)
- Tổng số tập tin tối đa: Dưới 2000
- Số thư mục tối đa: Dưới 200
- Đuôi tập tin: ".mp3"/ ".wma"

Các thiết bị USB tương thích

- Máy nghe nhạc MP3: Máy nhạc MP3 sử dụng bộ nhớ Flash.
- Ổ USB Flash:
  Các thiết bị hỗ trợ USB2.0 hoặc USB1.1.
- Chức năng USB của thiết bị này không hỗ trợ tất cả thiết bị USB.

Yêu cầu về thiết bị USB

- Không hỗ trợ thiết bị đòi hỏi cài đặt chương trình bổ sung khi bạn kết nối với máy tính.
- Không rút thiết bị USB khi đang hoạt động.
- Đối với USB dung lượng lớn, có thể mất nhiều hơn vài phút để tìm kiếm.
- Hãy sao lưu dự phòng mọi dữ liệu để tránh bị mất dữ liệu.
- Nếu dùng cáp nối dài cho USB hoặc USB hub, thì có thể không được nhận ra thiết bị USB.
- Không hỗ trợ sử dụng hệ thống tập tin NTFS. (Chỉ hỗ trợ hệ thống tập tin FAT(16/ 32).)
- Không hỗ trợ Ổ cứng (HDD) ngoài, đầu đọc Thẻ, các thiết bị bị Khóa, hoặc các thiết bị USB loại cứng.
- Không thể kết nối cổng USB của thiết bị với PC. Không thể sử dụng thiết bị này làm thiết bị lưu trữ.
- Một số USB có thể không hoạt động với thiết bị này.

Hiệu ứng phát

Thiết bị này hỗ trợ các phát và âm thanh khác nhau: DJ PRO, AUTO DJ, DJ EFFECT, và phát JUKE BOX.

DJ PRO

Điều này cho phép bạn phối trộn các hiệu ứng âm thanh CLUB, DRUM hoặc SCRATCH. CLUB và DRUM có đến 6 hiệu ứng âm thanh.

Xoay **DJ PRO** theo chiều hoặc ngược chiều kim đồng hồ để chọn hiệu ứng âm thanh DJ PRO mong muốn.

Và sau đó, hãy xoay CONTROL theo chiều hoặc ngược chiều kim đồng hồ.

! Lưu ý

- Chế độ DJ PRO ban đầu là DJ PRO OFF.
- Chế độ DJ PRO được hiển thị trong 3 giây khi bạn xoay **DJ PRO (CLUB, DRUM or SCRATCH)**.
- Âm thanh DJ PRO đang phát hiện tại sẽ dừng và xuất ra âm thanh DJ PRO được chọn nếu bạn chọn một hiệu ứng âm thanh **DJ PRO** khác trong khi đang phát hiệu ứng âm thanh DJ PRO.
- Các chức năng được hỗ trợ bởi DJ PRO là RADIO, USB, AUX1/2, PORTABLE, BLUETOOTH, và LG TV.
- Bạn có thể nghe thấy hiệu ứng âm thanh sột soạt tùy thuộc vào hướng bạn xoay **CONTROL**.

DJ EFFECT

Nó cho phép bạn tận hưởng DJ EFFECT như hiệu ứng âm thanh FLANGER/PHASER/WAH/DELAY.

1. Nhấn **DJ EFFECT** để chọn một DJ EFFECT mong muốn (FLANGER, PHASER, WAH, DELAY, OFF).
2. Vặn **CONTROL** theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược chiều kim đồng hồ để điều chỉnh mức DJ EFFECT từ 0 đến 15.

   Bạn có thể điều chỉnh mức DJ EFFECT bằng cách nhấn </> trên điều khiển từ xa.

Lưu ý

- Chế độ DJ EFFECT được hiển thị trong 3 giây khi nhấn Phím **DJ EFFECT**.
- Mức tỷ lệ hiện tại được hiển thị khi điều chỉnh dụng cụ đo.
- Nếu thay đổi chức năng hoặc bật và tắt thiết bị, chế độ DJ EFFECT với DJ EFFECT được tắt.

Phát AUTO DJ

Auto DJ kết hợp phần cuối của một bài hát với phần đầu của một bài khác để phát một cách liền mạch. Chức năng này cân bằng âm lượng giữa các tập tin để việc phát không bị gián đoạn.

Nhấn **AUTO DJ** trên điều khiển từ xa liên tục, màn hình sẽ thay đổi như sau. RANDOM (AUTO DJ RANDOM) -> REPEAT ALL (AUTO DJ SEQUENTIAL) -> (AUTO DJ OFF)

Chế độ	Mô tả	cửa sổ hiển thị
OFF	- (AUTO DJ OFF)	-
RANDOM	RANDOM (AUTO DJ RANDOM)	Nhạc được phát ngẫu nhiên ở chế độ này.
REPEAT	REPEAT ALL (AUTO DJ SEQUENTIAL)	Nhạc được phát lặp đi lặp lại ở chế độ này.

Lưu ý

- Chức năng tìm kiếm một đoạn trong tập tin hoặc phát lặp lại hoặc ngẫu nhiên ở ở chế độ AUTO DJ.
- Nếu bạn chuyển các chức năng khác hoặc dừng phát bằng **STOP** trên thiết bị (hoặc ■ trên điều khiển từ xa) ở chế độ AUTO DJ, chức năng AUTO DJ sẽ không thực hiện được.
- Chức năng AUTO DJ không được hỗ trợ ở tập tin nhạc có thời lượng dưới 60 giây.
- Chỉ có AUTO DJ SEQUENTIAL được chọn khi phát danh sách JUKE BOX.
- Bạn chỉ có thể sử dụng việc phát AUTO DJ khi đang phát từ USB.

Phát JUKE BOX (Phát chương trình)

Chức năng JUKE BOX cho phép bạn tạo danh sách nhạc từ các bài yêu thích từ thiết bị USB. Có thể lập danh sách nhạc đến 100 tập tin.

Lập danh sách JUKE BOX

Chức năng này chỉ được hỗ trợ ở trạng thái dừng.

1. Nhấn và giữ **JUKE BOX** để chuyển sang chế độ hiệu chỉnh.
2. Chọn một tập tin bằng cách nhấn **I◀◀ / ▶▶I** trên điều khiển từ xa.
3. Nhấn **JUKE BOX** để lưu tập tin này.
4. Lặp lại các bước 2 đến 3để lưu các tập tin khác.
   (Bạn có thể sửa danh sách bằng cách nhấn ∧/∨ để chọn số chương trình **JUKE BOX**.)
5. Nhấn **JUKE BOX** một lần nữa.

Để phát danh sách JUKE BOX, nhấn ► sau khi bạn đã tạo danh sách.

Thưởng thức JUKE BOX

Nhấn **JUKE BOX** hai lần ở trạng thái dừng. “JUKE BOX ON” xuất hiện trên cửa sổ hiển thị. Để phát danh sách JUKE BOX, nhấn ► trên điều khiển từ xa hoặc **PLAY/PAUSE** trên thiết bị.

Để hủy, hãy nhấn **JUKE BOX** hai lần. “JUKE BOX OFF” xuất hiện trên cửa sổ hiển thị.

Xóa danh sách JUKE BOX

Chức năng xóa chỉ hoạt động ở chế độ hiệu chỉnh. Tham khảo “Lập danh sách JUKE BOX” bước 1.

1. Chọn một bài hát bằng cách nhấn **JUKE BOX** vài lần hoặc nhấn ∧/∨.
2. Nhấn **DELETE** khi một bài hát đã được chọn.

Lưu ý

- Để kiểm tra trạng thái của JUKE BOX, nhấn **JUKE BOX** một lần. Bạn cũng có thể kiểm tra bằng từ “PROG.” trên cửa sổ hiển thị.
- Nếu không có danh sách JUKE BOX, “JUKE BOX NONE” sẽ xuất hiện trên cửa sổ hiển thị khi bạn nhấn **JUKE BOX**.
- JUKE BOX được tắt trong trường hợp bên dưới.
  - Đổi sang các chức năng khác.
  - Tắt và bật thiết bị.
  - Sử dụng các nút số trên thiết bị điều khiển từ xa.
- JUKE BOX được xóa trong trường hợp bên dưới.
  - Ngắt thiết bị USB.
  - Xóa hoặc ghi các tập tin nhạc vào thiết bị USB.
- Bạn chỉ có thể sử dụng việc phát JUKE BOX khi đang phát từ USB.

Thưởng thức nhiều chế độ âm thanh khác nhau

Bạn có thể thưởng thức nhiều chế độ âm thanh khác nhau. Để có thêm thông tin, tham khảo phần "Thiết lập USER EQ", "Hiệu ứng âm thanh" và "Bass Blast".

Thiết lập USER EQ

Bạn có thể nghe nhạc với hiệu ứng âm thanh mong muốn bằng cách điều chỉnh BASS, MIDDLE và TREBLE.

1. Nhấn phím **USER EQ** trên mặt trước. “USER EQ” sẽ xuất hiện trên cửa sổ hiển thị.
2. Nhấn **ENTER** trên mặt trước trong khi “USER EQ” đang được hiển thị trên cửa sổ hiển thị.
3. Chọn BASS, MIDDLE hoặc TREBLE bằng cách nhấn phím **PLAY/PAUSE** trên mặt trước.
4. Xoay núm **CONTROL** trên mặt trước để chọn mức âm thanh mong muốn.
5. Nhấn phím **ENTER** trên mặt trước để hoàn tất thiết lập.

Hiệu ứng âm thanh

Hệ thống này có một số hiệu ứng âm thanh cài đặt sẵn. Bạn có thể chọn một hiệu ứng âm thanh thích hợp. Nhấn phím **SOUND EFFECT** trên điều khiển từ xa hoặc xoay **SOUND EFFECT** trên mặt trước nhiều lần cho đến khi xuất hiện hiệu ứng âm thanh mong muốn trên cửa sổ hiển thị.

Mô tả	cửa sổ hiển thị
Chọn trình cân bằng Local Specialization	Hiệu ứng âm thanh tối ưu theo khu vực. (ARABIC/ PERSIAN/ INDIA/ AFRO(AFRO Hip Hop))
MUSIC	Bạn có thể thưởng thức âm thanh thoải mái và tự nhiên.
CINEMA	Bạn có thể thưởng thức âm thanh nổi chân thực và sống động.
POP CLASSIC JAZZ ROCK	Chương trình này mang lại bầu không khí sôi nổi cho âm thanh, mang lại cho bạn cảm giác như mình đang ở buổi hòa nhạc pop, cổ điển, jazz hay rock thực sự.
VOICE	Chế độ này tạo cho giọng được rõ ràng, cải thiện chất lượng âm thanh giọng nói.
BASS BLAST	Chế độ này để tăng âm trầm trong khi đang phát.
FOOTBALL	Bạn có thể thưởng thức hiệu ứng âm thanh FOOTBALL STADIUM.
STANDARD	Bạn có thể thưởng thức âm thanh tối ưu.

Lưu ý

- Ở một số chế độ âm thanh vòng, một số loa sẽ không có tiếng hoặc tiếng nhỏ. Điều này tùy thuộc vào chế độ âm thanh vòng và nguồn âm thanh, và không phải là lỗi.
- Bằng cách nhấn BASS BLAST bạn có thể trực tiếp chọn hiệu ứng BASS BLAST.

LG Sound Sync

Sound Sync
Wireless

Bạn có thể điều khiển một số chức năng của thiết bị này bằng thiết bị điều khiển từ xa của Tivi với LG Sound Sync. Nó tương thích với Tivi LG có hỗ trợ LG Sound Sync. Đảm bảo logo LG Sound Sync có trên Tivi của bạn.

Chức năng có thể điều khiển được bằng thiết bị điều khiển từ xa của Tivi LG: Tăng/giảm âm lượng, tắt tiếng

Tham khảo tài liệu hướng dẫn của TV để biết chi tiết về LG Sound Sync.

Thực hiện một trong các kết nối sau đây, tùy vào khả năng của thiết bị của bạn.

Lưu ý

- Bạn cũng có thể sử dụng thiết bị điều khiển từ xa của thiết bị này trong khi sử dụng LG Sound Sync. Nếu bạn sử dụng thiết bị điều khiển từ xa của Tivi lần nữa, thiết bị sẽ đồng bộ hóa với Tivi.
- Khi không thể kết nối, hãy kiểm tra các điều kiện của thiết bị này và TV của bạn: nguồn điện, chức năng.
- Đảm bảo điều kiện của thiết bị này và kết nối trong các trường hợp bên dưới khi sử dụng LG Sound Sync.
  - Tắt thiết bị.
  - Đổi sang các chức năng khác.
  - Ngắt kết nối không dây do nhiễu hoặc do khoảng cách.
- Lượng thời gian để tắt thiết bị này khác nhau tùy vào Tivi của bạn khi bạn đặt chức năng AUTO POWER thành BẬT.
- Chi tiết về trình đơn cài đặt TV khác nhau tùy thuộc vào mẫu TV của bạn.
- Nếu bạn kết nối LG Sound Sync khi ứng dụng “Music Flow Bluetooth“ được kết nối, trình điều khiển thông qua ứng dụng này sẽ khả dụng.
- Nếu LG TV kết nối khi đang sử dụng Bluetooth, Bluetooth sẽ bị ngắt kết nối còn LG TV sẽ được kết nối.
- Âm lượng có thể giảm khi kết nối TV và thiết bị này bằng LG Sound Sync.

Với kết nối không dây

1. Bật thiết bị bằng cách nhấn ⏻ (Nguồn) trên điều khiển từ xa.
2. Chọn nguồn đầu vào LG TV bằng cách nhấn nút **FUNCTION** nhiều lần.
3. Cài đặt đầu ra âm thanh của Tivi để nghe âm thanh qua thiết bị này:
   Trình đơn cài đặt Tivi → [Sound] → [TV Sound output] → [LG Sound Sync (Wireless)]

   Khi không kết nối TV, “LG TV READY” sẽ xuất hiện trên cửa sổ hiển thị. Nếu TV và thiết bị này được kết nối thông thường, “LG TV PAIRED” sẽ xuất hiện trên cửa sổ hiển thị.

Lưu ý

Nếu bạn trực tiếp tắt thiết bị bằng cách nhấn ⏻ (Nguồn), LG Sound Sync (Không dây) sẽ bị ngắt kết nối. Để sử dụng lại chức năng này, bạn cần kết nối lại TV và thiết bị.

Sử dụng công nghệ không dây BLUETOOTH®

Thông tin về Bluetooth

Bluetooth là công nghệ truyền tin không dây cho kết nối khoảng cách ngắn.

Âm thanh có thể bị ngắt quãng khi kết nối bị nhiễu bởi sóng điện tử khác hoặc bạn kết nối bluetooth từ các phòng khác nhau.

Việc kết nối từng thiết bị riêng lẻ với công nghệ không dây **Bluetooth** không phát sinh bất kỳ khoản phí nào. Một chiếc điện thoại có công nghệ không dây **Bluetooth** có thể được vận hành qua Cascade nếu kết nối đó được lập thông qua công nghệ không dây **Bluetooth**. Các thiết bị có thể sử dụng: Điện thoại di động, MP3, Laptop, PDA.

Cấu hình Bluetooth

Để sử dụng công nghệ không dây **Bluetooth**, các thiết bị phải có thể đọc được một số cấu hình nhất định. Thiết bị này tương thích với cấu hình sau.

A2DP (Cấu hình phân bố âm thanh nâng cao)

Bộ mã hóa : SBC

Ghép đôi thiết bị của bạn với thiết bị Bluetooth

Trước khi bắt đầu quy trình cặp đôi, hãy đảm bảo đã bật tính năng Bluetooth trên thiết bị **Bluetooth** của bạn. Hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng thiết bị **Bluetooth** của bạn. Một khi việc ghép nối được thực hiện, không cần phải ghép nối lần nào nữa.

1. Bật thiết bị.
2. Vận hành thiết bị **Bluetooth** và thực hiện thao tác cặp đôi. Khi tìm thiết bị này bằng thiết bị **Bluetooth**, một danh sách các thiết bị có thể xuất hiện trên màn hình hiển thị của thiết bị **Bluetooth** tùy vào loại thiết bị **Bluetooth**. Thiết bị của bạn xuất hiện với chữ “LG ARX8(XX)”.

! Lưu ý

- XX là hai chữ số cuối của địa chỉ **Bluetooth**. Chẳng hạn, nếu thiết bị của bạn có địa chỉ **Bluetooth** là 9C:02:98:4A:F7:08, bạn sẽ nhìn thấy “LG ARX8(08)” trên thiết bị **Bluetooth** của bạn.
- Tùy vào loại thiết bị **Bluetooth**, một số thiết bị có cách cặp đôi khác nhau. Nhập mã PIN (0000) nếu cần.
- Bạn có thể kết nối thiết bị này với đồng thời tối đa 3 thiết bị **Bluetooth** bằng phương pháp tương tự như mô tả bên trên.
- Các kết nối đa cặp chỉ được hỗ trợ trên các thiết bị iOS hoặc Android. (Kết nối đa cặp có thể không được hỗ trợ tuỳ thuộc vào thông số kỹ thuật của thiết bị được kết nối.)
- Thiết bị **Bluetooth** có thể tháo rời/có thể di chuyển được (Như: Dongle, v.v.) không được hỗ trợ kết nối đa cặp.

3. Khi thiết bị này được kết nối thành công với thiết bị **Bluetooth** của bạn, “BLUETOOTH PAIRED” sẽ xuất hiện trên cửa sổ hiển thị và sớm thay đổi thành tên thiết bị **Bluetooth**.

Lưu ý

- "BLUETOOTH PAIRED" sẽ tạm thời xuất hiện trên màn hình khi bạn kết nối các thiết bị khác để kết nối đa cặp.
- Nếu không có sẵn tên thiết bị, "_" sẽ được hiển thị.

4. Nghe nhạc
   Để phát nhạc được lưu trên thiết bị **Bluetooth**, tham khảo hướng dẫn sử dụng thiết bị **Bluetooth** của bạn.

Lưu ý

- Khi sử dụng công nghệ **Bluetooth®**, bạn phải kết nối giữa thiết bị và thiết bị **Bluetooth** với khoảng cách càng gần càng tốt và giữ nguyên khoảng cách này.
  Tuy nhiên, nó vẫn có thể không hoạt động tốt trường hợp sau đây:
  - Có chướng ngại vật giữa thiết bị này và thiết bị **Bluetooth**.
  - Có thiết bị sử dụng cùng tần số sử dụng công nghệ **Bluetooth®** chẳng hạn như thiết bị y tế, lò vi sóng hoặc thiết bị mạng LAN không dây.
- Bạn phải kết nối thiết bị **Bluetooth** với thiết bị này một lần nữa khi khởi động lại.
- Thậm chí nếu thiết bị này được kết nối tối đa với 3 thiết bị **Bluetooth**, bạn chỉ có thể phát và điều khiển nhạc bằng cách sử dụng một trong những thiết bị được kết nối.
- Khi thiết bị này đã kết nối với nhiều thiết bị **Bluetooth**, chỉ thiết bị đang phát có thể giữ được kết nối **Bluetooth** khi bạn chuyển chức năng này thành các dạng khác.
- Âm thanh có thể bị ngắt quãng khi kết nối bị nhiễu bởi các thiết bị điện tử khác.

Lưu ý

- Bạn có thể không điều chỉnh được thiết bị **Bluetooth** với thiết bị này.
- Tùy vào loại thiết bị, bạn có thể không sử dụng được chức năng Bluetooth.
- Bạn có thể thưởng thức hệ thống không dây bằng cách sử dụng điện thoại, MP3, Máy tính xách tay, vv.
- Khoảng cách giữa thiết bị này và thiết bị **Bluetooth** càng lớn, thì chất lượng âm thanh càng giảm đi.
- Kết nối **Bluetooth** sẽ bị ngắt khi tắt thiết bị hoặc khi thiết bị **Bluetooth** cách quá xa thiết bị.
- Khi kết nối **Bluetooth** bị ngắt, cần kết nối trở lại.
- Khi không kết nối với **Bluetooth**, "BLUETOOTH" và "BLUETOOTH READY" sẽ xuất hiện trên bảng điều khiển.
- Khi bạn sử dụng chức năng BT, hãy điều chỉnh âm lượng đến mức phù phợp trên thiết bị **Bluetooth**.
- Nếu không sử dụng chức năng BT, chỉ kết nối được một thiết bị.
- Nếu một thiết bị **Bluetooth** được kết nối khi đang sử dụng LG TV, LG TV sẽ bị ngắt còn thiết bị **Bluetooth** sẽ được kết nối.
- Khi bạn kết nối thiết bị **Bluetooth** (thiết bị iOS, v.v.) với thiết bị này hoặc vận hành thiết bị, mức âm lượng có thể được đồng bộ hóa với một thiết bị khác.

Sử dụng Ứng dụng Music Flow Bluetooth

Lưu ý

Chỉ hệ điều hành Android là có thể sử dụng ứng dụng “Music Flow Bluetooth” với thiết bị này.

Về ứng dụng "Music Flow Bluetooth"

Ứng dụng "Music Flow Bluetooth" mang đến một bộ các tính năng mới cho thiết bị này.

Để thưởng thức thêm nhiều tính năng, bạn nên tải về và cài đặt ứng dụng "Music Flow Bluetooth" miễn phí.

Cài đặt ứng dụng "Music Flow Bluetooth" trên thiết bị Bluetooth của bạn

1. Cài ứng dụng "Music Flow Bluetooth" bằng mã QR. Sử dụng phần mềm quét để quét mã QR.



2. Chạm vào biểu tượng để cài đặt.
3. Chạm vào biểu tượng để tải về.

Lưu ý

- Đảm bảo thiết bị **Bluetooth** được kết nối với Internet.
- Đảm bảo thiết bị **Bluetooth** có ứng dụng phần mềm quét. Nếu không có ứng dụng này, tải về từ “Google Android Market (Google Play Store)”.
- Tuỳ vào khu vực, mã QR có thể không hoạt động.

Cài đặt ứng dụng "Music Flow Bluetooth" qua “Google Android Market (Google Play Store)”

1. Chạm vào biểu tượng “Google Android Market (Google Play Store)”.
2. Trong thanh tìm kiếm, gõ “Music Flow Bluetooth” và tìm kiếm.
3. Trong danh sách kết quả tìm kiếm, tìm và chạm vào “Music Flow Bluetooth” để bắt đầu tải ứng dụng Bluetooth.
4. Chạm vào biểu tượng để cài đặt.
5. Chạm vào biểu tượng để tải về.

Lưu ý

- Đảm bảo thiết bị **Bluetooth** được kết nối với Internet.
- Đảm bảo thiết bị **Bluetooth** được trang bị “Google Android Market (Google Play Store)”.

Kích hoạt Bluetooth với ứng dụng "Music Flow Bluetooth"

Ứng dụng“Music Flow Bluetooth” giúp kết nối thiết bị bluetooth với thiết bị này.

1. Chạm biểu tượng ứng dụng “Music Flow Bluetooth” trên màn hình chủ để bật ứng dụng “Music Flow Bluetooth”, và chuyển sang trình đơn chính.
2. Chạm [Setting] và chọn thiết bị bạn muốn.
3. Nếu bạn muốn có thêm thông tin về vận hành, chạm [Setting] và [Help].

! Lưu ý

- Ứng dụng “Music Flow Bluetooth” sẽ có sẵn trong phiên bản phần mềm như sau;
  - Android O/S : Ver 4.0.3 (hoặc cao hơn)
- Nếu bạn sử dụng ứng dụng “Music Flow Bluetooth” để vận hành, sẽ có một số khác biệt giữa ứng dụng “Music Flow Bluetooth” và điều khiển từ xa đi kèm. Sử dụng điều khiển từ xa đi kèm khi cần.
- Tùy theo loại thiết bị **Bluetooth**, ứng dụng “Music Flow Bluetooth” có thể không làm việc.
- Sau khi kết nối ứng dụng “Music Flow Bluetooth”, thiết bị của bạn có thể phát nhạc. Trong trường hợp này, hãy thử lại quy trình kết nối.
- Nếu bạn chạy các ứng dụng khác hoặc thay đổi các cài đặt trên thiết bị **Bluetooth** trong lúc sử dụng ứng dụng “Music Flow Bluetooth”, ứng dụng “Music Flow Bluetooth” có thể sẽ hoạt động bất thường.
- Khi ứng dụng “Music Flow Bluetooth” hoạt động bất thường, hãy kiểm tra thiết bị **Bluetooth** và kết nối của ứng dụng “Music Flow Bluetooth”, sau đó thử kết nối lại.
- Tùy thuộc vào hệ điều hành của điện thoại thông minh, sẽ có một số khác biệt khi vận hành “Music Flow Bluetooth”.
- Kiểm tra cài đặt **Bluetooth** trên thiết bị **Bluetooth** của bạn nếu kết nối của Ứng dụng “Music Flow Bluetooth” không hoạt động tốt.

Thao tác với radio

Chắc chắn ăng ten FM đã được kết nối. (Tham khảo trang 19)

Nghe radio FM

1. Nhấn phím **RADIO** trên điều khiển từ xa hoặc xoay núm **INPUT SELECTION** trên thiết bị cho đến khi chữ FM xuất hiện trên cửa sổ hiển thị.

   Đài phát thanh thu được lần trước sẽ được bật.

2. Dò tự động:
   Nhấn và giữ phím **TUNING -/+** trong khoảng 2 giây cho đến khi đèn báo tần số bắt đầu thay đổi, sau đó nhả tay. Việc quét sẽ dừng lại khi thiết bị dò được một đài.

   Dò bằng tay:
   Nhấn **TUNING -/+** trên điều khiển từ xa vài lần.

3. Điều chỉnh âm lượng bằng cách nhấn phím **VOL+/-** trên điều khiển từ xa hoặc xoay núm **MASTER VOLUME** trên thiết bị.

Cải thiện chất lượng thu FM

Nhấn **MONO/STEREO** trên điều khiển từ xa. Việc này sẽ chuyển bộ thu từ âm thanh nổi sang mono và thường cải thiện tín hiệu nhận.

Lưu các đài phát

Bạn có thể đặt sẵn 50 đài FM.

Trước khi dò đài, hãy đảm bảo rằng bạn đã giảm âm lượng.

1. Dò đài phát thanh mong muốn.
2. Nhấn **ENTER/SET**. Một con số đặt sẵn sẽ nhấp nháy trên cửa sổ hiển thị.
3. Nhấn **PRESET/FOLDER +/-** để chọn số cài đặt sẵn bạn muốn.
4. Nhấn **ENTER/SET**. Đài phát thanh sẽ được lưu lại.
5. Lặp lại các bước từ 1 đến 4 để lưu các đài khác.
6. Để nghe một đài phát đã được lưu trước, nhấn **PRESET/FOLDER +/-** hoặc các phím số từ 0 đến 9.

Xóa tất cả các đài đã lưu

1. Nhấn và giữ **DELETE** trong hai giây. “ERASE ALL?” sẽ nhấp nháy trên màn hình hiển thị.
2. Nhấn **ENTER** để xóa tất cả các đài phát đã được lưu.

Các thao tác khác

Giảm độ sáng

Nhấn **SLEEP** một lần. Cửa sổ hiển thị sẽ giảm độ sáng còn một nửa và đèn sẽ được tắt. Để hủy, nhấn **SLEEP** nhiều lần cho đến khi hết mờ.

Sử dụng chức năng tự động tắt

Bạn có thể thiết lập để tắt thiết bị một cách tự động sau một thời gian định trước. Nhấn **SLEEP** vài lần.

Đèn hiển thị sẽ thay đổi trên màn hình theo dạng tuần hoàn như sau.

SLEEP 180 -> 150 -> 120 -> 90 -> 80 -> 70 -> 60 -> 50 -> 40 -> 30 -> 20 -> 10 -> Off (Không hiển thị)

Để kiểm tra thời gian còn lại, nhấn **SLEEP**. Thời gian còn lại sẽ xuất hiện trên cửa sổ hiển thị.

Để hủy chức năng chờ, nhấn **SLEEP** nhiều lần cho đến khi xuất hiện “SLEEP 10”, và sau đó nhấn **SLEEP** một lần nữa trong khi “SLEEP 10” xuất hiện.

Lưu ý

Khi chế độ tự động tắt được bật, cửa sổ hiển thị sẽ bị tối và đèn chiếu sáng sẽ bị tắt.

Hiển thị tập tin và nguồn phát

Bạn có thể hiển thị nhiều thông tin khác nhau về nguồn vào bằng cách nhấn **INFORMATION**.

Mô tả	chức năng
AUX 1/2, PORTABLE	Hiển thị định dạng âm thanh. (ví dụ như: ANALOG)
BLUETOOTH	Xem tên của toàn bộ Thiết bị Bluetooth đã kết nối ở chế độ Bluetooth.
HDMI IN 1/2/3, OPTICAL	Hiển thị định dạng âm thanh hoặc kênh âm thanh. (ví dụ như: PCM2/0.0, Dolby D 3/2.1, etc...vv)
USB	Hiển thị thông tin tập tin trong khi phát MP3/WMA và kênh tiếng. (ví dụ như: FILE-XXXXXX)

Tự động tắt nguồn

Thiết bị này sẽ tự tắt để tiết kiệm điện trong trường hợp thiết bị chính không được kết nối với thiết bị ngoài trong 20 phút.

Và chức năng này cũng hoạt động sau sáu giờ đồng hồ từ khi thiết bị chính được kết nối với thiết bị khác sử dụng tín hiệu vào tương tự.

Bật/Tắt NGUỒN TỰ ĐỘNG

Thiết bị này được bật tự động bằng nguồn đầu vào : Cáp quang, LG TV hoặc **Bluetooth**.

Khi bạn bật TV hoặc một thiết bị ngoại vi của mình đã được kết nối với thiết bị này, thiết bị này sẽ nhận dạng tín hiệu đầu vào và chọn chức năng phù hợp. Bạn có thể nghe thấy âm thanh từ thiết bị của mình.

Khi bạn kết nối thiết bị **Bluetooth** của bạn, thiết bị này sẽ bật lên và sẵn sàng để ghép đôi. Kết nối thiết bị **Bluetooth** của bạn và phát nhạc.

Chức năng này bật hoặc tắt mỗi khi bạn nhấn nút **AUTO POWER**.

Lưu ý

- Sau khi bật thiết bị bằng tính năng AUTO POWER, thiết bị sẽ tự động tắt nếu không có tín hiệu nào trong khoảng thời gian nhất định từ Tivi được kết nối bằng LG Sound Sync (Không dây).
- Sau khi được bật bằng chức năng AUTO POWER, thiết bị sẽ tự động tắt nếu không có tín hiệu gì từ thiết bị ngoài trong một khoảng thời gian nhất định.
- Nếu bạn tắt trực tiếp thiết bị, nó có thể được tắt tự động bằng chức năng AUTO POWER. Tuy nhiên, thiết bị có thể được bật bằng chức năng AUTO POWER khi tín hiệu quang xuất hiện sau 5 giây không có tín hiệu.
- Tuỳ vào thiết bị kết nối, chức năng này có thể không hoạt động.
- Nếu bạn ngắt kết nối **Bluetooth** bằng thiết bị này, một số thiết bị **Bluetooth** vẫn tiếp tục cố gắng kết nối với thiết bị. Do đó chúng tôi khuyến nghị nên ngắt kết nối trước khi tắt thiết bị.
- Khi bạn bật thiết bị này lần đầu tiên, chức năng Nguồn tự động ở trạng thái bật.

Các thao tác nâng cao

Ghi vào USB

Bạn có thể ghi rất nhiều nguồn âm thanh vào USB. (AUX1/2 ,PORTABLE, FM)

1. Kết nối thiết bị USB với thiết bị.
2. Chọn chức năng bạn muốn ghi bằng cách sử dụng **INPUT SELECTION** trên thiết bị hoặc **INPUT** trên điều khiển từ xa.
3. Nhấn nút ●**REC** trên điều khiển từ xa.
4. Để dừng ghi, nhấn **STOP** trên thiết bị hoặc ●**REC** trên điều khiển từ xa

Tạm dừng ghi

Trong khi đang ghi, nhấn **PLAY/PAUSE** trên thiết bị hoặc **II** trên điều khiển từ xa để tạm dừng ghi.

Nhấn **PLAY/PAUSE** trên thiết bị hoặc ► hoặc M trên điều khiển từ xa để tạm dừng ghi.

Để chọn bit rate

1. Nhấn nút ●**REC** trên điều khiển từ xa trong thời gian hơn 3 giây.
2. Nhấn **I◄◄/►►I** trên điều khiển từ xa để chọn bit rate.
3. Nhấn lại ●**REC** trên điều khiển từ xa để hoàn thành thiết lập.

! Lưu ý

- Không hỗ trợ ghi nhạc lưu ở các nguồn Bluetooth, HDMI IN, và OPTICAL IN.
- Khi bạn dừng ghi trong khi phát, tập tin đã được ghi lại tại thời điểm đó sẽ được lưu lại.
- Không rút thiết bị USB hoặc tắt thiết bị khi đang ghi vào USB. Nếu không, có thể tạo ra một tập tin không hoàn chỉnh và không xóa được trên PC.
- Nếu chức năng ghi USB không hoạt động, các thông báo như “NO USB”, “ERROR”, “USB FULL”, “NOT SUPPORT”, “FILE MAX” sẽ xuất hiện trên cửa sổ hiển thị.
- Không thể sử dụng thiết bị đầu đọc nhiều loại thẻ hoặc Ổ cứng Ngoài để ghi vào USB.
- Một tập tin tin được ghi khoảng 512 Mbyte khi bạn ghi âm trong một thời gian dài.
- Bạn không thể lưu nhiều hơn 2000 tập tin.
- Bạn có thể kiểm tra thời gian ghi bằng cách nhấn phím **INFORMATION** trên điều khiển từ xa.
- Tập tin đó sẽ được lưu lại như sau.

Bộ kênh	Nguồn khác*
TUNER_REC AUDIO_0001_87-50FM AUDIO_0002_87-60FM	OTHERS_REC AUDIO_0001 AUDIO_0002

  - BỘ KÊNH: Tần số ghi hiện tại được thể hiện.
  - *: PORTABLE và cổng tương tự.
- Bạn có thể ghi nhiều âm thanh khác nhau bằng cách sử dụng DJ Pro/ Scratch/DJ Effect/Bản Gốc.

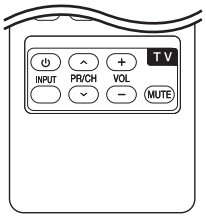
Việc sao chép trái phép tài liệu chống sao chép, kể cả các chương trnh máy tính, các tập tin, nội dung phát và các đoạn ghi âm, có thể là hành vi vi phạm bản quyền và cấu thành một tội hình sự.
Không được sử dụng thiết bị này vì những mục đích như thế.
Hãy có trách nhiệm
Tôn trọng bản quyền

Xử lý sự cố

SỰ CỐ	Nguyên Nhân & Khắc Phục
Thiết bị làm việc không đúng cách.	• Tắt nguồn thiết bị này và các thiết bị nối ngoài đã kết nối (Tivi, Loa siêu trâm, đầu DVD, Ampy, v.v.) và bật lại. • Rút dây nguồn của thiết bị này và các thiết bị nối ngoài đã kết nối (Tivi, Loa siêu trầm, đầu DVD, Amply, v.v.), sau đó cắm lại.
Mất nguồn	• Dây nguồn không được cắm. Hãy cắm dây nguồn. • Kiểm tra lỗi bằng cách vận hành thiết bị điện tử khác.
Không có âm thanh	• Dây loa chưa được kết nối Kiểm tra kết nối loa. • Âm lượng được đặt ở mức nhỏ nhất. Điều chỉnh mức âm lượng. • Chọn sai nguồn vào. Kiểm tra nguồn vào và chọn đúng nguồn vào. • Chức năng tắt tiếng bật. Nhấn 🔇 hoặc điều chỉnh âm lượng để hủy chức năng tắt tiếng tạm thời.
Không thể dò các đài phát thanh.	• Anten ở vị trí không tốt. Điều chỉnh vị trí của nó. • Cường độ tín hiệu của đài phát thanh quá yếu. Dò đài thủ công. • Không có đài nào được cài sẵn hoặc các đài cài sẵn đã bị xóa (khi dò đài bằng cách tìm các kênh cài sẵn). Lưu một số đài phát radio, tham khảo page 35 để biết thêm chi tiết.
Điều khiển từ xa hoạt động không tốt.	• Điều khiển từ xa ở quá xa thiết bị. Vận hành điều khiển từ xa trong phạm vi khoảng 23 ft (7 m). • Có chướng ngại vật trên đường phát tín hiệu của điều khiển từ xa đến thiết bị. Loại bỏ chướng ngại vật • Pin của điều khiển từ xa đã cạn. Thay pin mới.

Điều khiển tivi bằng Thiết bị Điều khiển Từ xa Được cung cấp

Bạn có thể điều khiển tivi bằng cách sử dụng các nút bên dưới.



Bằng cách nhấn	Bạn có thể
⏻ (TV POWER)	Mở hoặc tắt tivi.
INPUT	Thay đổi nguồn đầu vào của tivi giữa tivi và các nguồn đầu vào khác.
PR/CH ∧ / ∨	Quét lên hoặc xuống qua các kênh đã ghi nhớ.
VOL +/–	Điều chỉnh âm lượng của tivi
MUTE	Mở hoặc tắt âm lượng của TV.

Lưu ý

Tùy vào thiết bị được kết nối, bạn có thể có khả năng điều khiển tivi bằng cách sử dụng một số nút.

Thiết lập thiết bị điều khiển từ xa để điều khiển tivi

Bạn có thể vận hành tivi bằng thiết bị điều khiển từ xa đi kèm với sản phẩm.
Nếu tivi của bạn được liệt kê ở bảng dưới đây, hãy đặt mã phù hợp của nhà sản xuất.

1. Trong khi giữ nút ⏻ (TV POWER), và nhập mã của nhà sản xuất cho tivi của bạn bằng cách nút số (xem bảng dưới đây).

Nhà sản xuất	Số Mã
LG	1(Mặc định), 2
Zenith	1, 3, 4
GoldStar	1, 2
Samsung	6, 7
Sony	8, 9
Hitachi	4

2. Nhả nút ⏻ (TV POWER) để hoàn thành việc thiết lập.

Tùy vào tivi của bạn, một số hoặc tất cả các nút có thể không hoạt động trên tivi, thậm chí sau khi nhập đúng mã của nhà sản xuất. Khi bạn thay pin của thiết bị điều khiển, số mã bạn đã đặt có thể bị đặt lại thành thiết lập mặc định. Đặt lại số mã phù hợp.

Thương Hiệu và Giấy Phép



Các thuật ngữ HDMI và Giao diện đa phương tiện độ phân giải cao HDMI, và lô gô HDMI là các nhãn hiệu hoặc nhãn hiệu đã được đăng ký của HDMI Licensing LLC tại Hoa Kỳ và các nước khác.



Sản xuất theo sự cho phép của Dolby Laboratories. Dolby và biểu tượng hai chữ D là các thương hiệu của Dolby Laboratories.



Công nghệ không dây **Bluetooth**® là một hệ thống cho phép liên lạc bằng sóng radio giữa các thiết bị điện tử.

Việc kết nối từng thiết bị riêng lẻ với công nghệ không dây **Bluetooth**® không phát sinh bất kỳ khoản phí nào. Một chiếc điện thoại có công nghệ không dây **Bluetooth**® có thể được vận hành qua Cascade nếu kết nối đó được lập thông qua công nghệ không dây **Bluetooth**®.

Thương hiệu và biểu tượng **Bluetooth**® thuộc quyền sở hữu của **Bluetooth**® SIG, Inc. và được LG Electronics sử dụng có giấy phép.

Các thương hiệu và tên thương hiệu khác là tài sản của chủ sở hữu tương ứng của chúng.

Bảo dưỡng

Thao tác với thiết bị này

Khi vận chuyển thiết bị

Vui lòng giữ lại thùng carton vận chuyển ban đầu và vật liệu đóng gói. Nếu bạn cần vận chuyển thiết bị, để bảo vệ tốt nhất, hãy đóng gói thiết bị lại như đóng gói ban đầu tại nhà máy.

Giữ sạch các bề mặt bên ngoài

- Không sử dụng các chất lỏng bay hơi chẳng hạn như thuốc phun diệt côn trùng gần thiết bị.
- Việc lau mạnh có thể làm hỏng bề mặt.
- Không để các sản phẩm bằng cao su hoặc plastic tiếp xúc với thiết bị trong thời gian dài.

Vệ sinh thiết bị

Để lau thiết bị, hãy sử dụng phải mềm, khô. Nếu các bề mặt quá bẩn, hãy sử dụng vải mềm được làm ẩm bằng một dung dịch tẩy nhẹ. Không dùng các dung dịch tẩy mạnh chẳng hạn như cồn, benzen, hoặc dung môi, vì những chất này có thể làm hỏng bề mặt thiết bị.

Thông số kỹ thuật

Tổng quát	
Yêu cầu nguồn điện	Tham khảo nhãn chính.
Mức tiêu thụ năng lượng	Tham khảo nhãn chính.
Kích thước (Rộng x Cao x Sâu)	(430 x 146,5 x 368) mm
Khối lượng Tịnh (Xấp xỉ)	4,7 kg
Nhiệt độ vận hành	41 °F đến 95 °F (5 °C đến 35 °C)
Độ ẩm khi vận hành	5 % đến 90 %
Bộ Nguồn Bus	5 V ⎓ 500 mA
Tần số Lấy mẫu Âm thanh Đầu vào Kỹ thuật số Sẵn có	32 kHz, 44.1 kHz, 48 kHz, 96 kHz
Định dạng Âm thanh Đầu vào Kỹ thuật số Sẵn có	Dolby Digital, PCM
Định dạng Tập tin Nhạc Sẵn có	MP3, WMA

Đầu vào/Đầu ra	
ANALOG AUDIO IN	2.0 Vrms (1 kHz, 0 dB), 600 Ω, 2 giắc cắm RCA (L, R)
ANALOG VIDEO IN	1.0 Vrms, 75 Ω, đồng bộ bộ âm, 1 giắc cắm RCA
OPTICAL IN	3 Vrms (p-p), 1 giắc cáp quang
PORT. IN	0.5 Vrms (∅ giắc stereo 3.5 mm) x 1
HDMI IN/OUT	19 chân (Loại A, giắc cắm HDMI™)
AUDIO OUT	2.0 Vrms (1 kHz, 0 dB), 600 Ω, giắc cắm RCA (L, R) x 1
VIDEO OUT	1.0 Vrms, 75 Ω, đồng bộ bộ âm, 1 giắc cắm RCA

Bộ kênh	
Dải tần FM	87,5 MHz đến 108,0 MHz hoặc 87,50 MHz đến 108,00 MHz

Bộ khuếch đại (Công suất ra của RMS)		
Chế độ âm thanh nổi	260 W (3 Ω ở 1 kHz) x 2	
Chế độ âm thanh vòng	Phía trước	260 W (3 Ω ở 1 kHz) x 2
	Phía sau	260 W (3 Ω ở 1 kHz) x 2
	Loa siêu trầm	280 W (3 Ω ở 70 Hz) x 2

Các loa trước	
Loại	Hai loa 2 đường
Trở kháng	3 Ω
Công suất đầu vào danh nghĩa	260 W x 2
Công suất vào cực đại	520 W x 2
Kích thước trong (Rộng x Cao x Sâu)	(274 x 941 x 277) mm
Khối lượng tịnh (1 bộ)	14,6 kg

Loa siêu trầm/Loa sau		
Loại	Loa siêu trầm	1 loa một chiều
	Loa sau	1 loa một chiều
Trở kháng	Loa siêu trầm	3 Ω
	Loa sau	3 Ω
Công suất đầu vào danh nghĩa	Loa siêu trầm	280 W x 2
	Loa sau	260 W x 2
Công suất vào cực đại	Loa siêu trầm	560 W x 2
	Loa sau	520 W x 2
Kích thước trong (Rộng x Cao x Sâu)		(300 X 680 X 334) mm
Khối lượng tịnh (1 bộ)		12 kg

- Thiết kế và các thông số kỹ thuật có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.



LHR846-FE.DVNMLLK_VIET.indd 44 2017-04-06 2:04:21